Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 21

Thực hiện từ ngày 02 tháng 02 năm 2026

THỨ	TIẾT	10A1 (Cường)		10A2 (Đồng)		10A3 (Thị Xuân)		10B1 (Cúc)		10B2 (Lê Na)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1		CN - Hải		Hóa - Mùa		CĐ(CN) - Tiến	Chào cờ		Chào cờ	
	2		CN - Hải		HĐTN-HN - Mùa		CN - Tiến	Lí - Phương		CĐ(Sinh) - Lê Na	
	3		Hóa - Mùa		CN - Hải		Toán - Đồng	Sử - Cúc		CN - Di	
	4		Văn - Cường		Toán - Đồng		CĐ(Lí) - Thị Xuân	Địa - Thuận		HĐTN-HN - Tấn Dũng	
	5		Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ	HĐTN-HN - Tấn Dũng		Sử - Cúc	
3	1		CĐ(Lí) - Phương		Sinh - Nụ		HĐTN-HN - Mùa	CĐ(Sinh) - Tú		Toán - AnhT	
	2		Hóa - Mùa		Sinh - Nụ		Văn - Dũng	Sinh - Tú		HĐTN-HN - Tấn Dũng	
	3		Sử - Trang-sử		Văn - Cường		Văn - Dũng	Toán - AnhT		Sinh - Lê Na	
	4		Sinh - Lê Na		Văn - Cường		CĐ(Hóa) - AnhH	Toán - AnhT		Sinh - Lê Na	
	5		Sinh - Lê Na		Hóa - Mùa		Hóa - AnhH				
4	1		Lí - Phương		Văn - Cường		Sinh - Tú	Văn - Bích		Địa - Thuận	
	2		Lí - Phương		CN - Hải		Sinh - Tú	HĐTN-HN - Tấn Dũng		Lí - Huyên	
	3		Văn - Cường		CĐ(Lí) - Phương		CN - Tiến	Địa - Thuận		Lí - Huyên	
	4		Văn - Cường		Sử - Trang-sử		Sử - Cúc				
	5		CĐ(CN) - Hải		CĐ(Hóa) - Mùa		Hóa - AnhH				
5	1		Toán - AnhT		HĐTN-HN - Mùa		Lí - Thị Xuân	CN - Tiến		Văn - Dũng	
	2		HĐTN-HN - Mùa		Lí - Thị Xuân		Văn - Dũng	CN - Tiến		Văn - Dũng	
	3							Lí - Phương		Toán - AnhT	
	4							CĐ(CN) - Tiến		Toán - AnhT	
	5							Toán - AnhT		SHL - Lê Na	
6	1		Toán - AnhT		Toán - Đồng		HĐTN-HN - Mùa	Sinh - Tú		Địa - Thuận	
	2		Toán - AnhT		Toán - Đồng		Lí - Thị Xuân	CĐ(Lí) - Phương		CN - Di	
	3		CĐ(Hóa) - Mùa		Lí - Thị Xuân		Toán - Đồng	Văn - Bích		CĐ(CN) - Di	
	4		HĐTN-HN - Mùa		CĐ(CN) - Hải		Toán - Đồng	Văn - Bích		Văn - Dũng	
	5		SHL - Cường		SHL - Đồng		SHL - Thị Xuân	SHL - Cúc		CĐ(Lí) - Huyên	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 21

Thực hiện từ ngày 02 tháng 02 năm 2026

THỨ	TIẾT	10B3 (Di)		11A1 (Tiến)		11A2 (Lai)		11B1 (Thuận)		11B2 (Trang-PL)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ			Văn - Bích		Lí - Hà	Chào cờ		Chào cờ	
	2	HĐTN-HN - Di			Văn - Bích		CĐ(Lí) - Hà	GDKTPL - Trang-PL		CĐ(Lí) - Thanh Xuân	
	3	Địa - Thuận			HĐTN-HN - Tiến		GDKTPL - Trang-PL	Toán - Cành		HĐTN-HN - Trang-PL	
	4	CN - Di			GDKTPL - Trang-PL		Hóa - Mùa	Toán - Cành		Sinh - Nụ	
	5				Chào cờ		Chào cờ	Sinh - Nụ		Toán - Cành	
3	1	CN - Di			Lí - Hà		GDKTPL - Trang-PL	Lí - Thị Xuân		CĐ (Sử) - Trang-sử	
	2	Toán - AnhT			GDKTPL - Trang-PL		Toán - AnhT	CĐ(Lí) - Thị Xuân		Toán - Cành	
	3	CĐ(CN) - Di			CĐ(Lí) - Hà		Văn - Bích	CĐ(Sinh) - Nụ		Toán - Cành	
	4	Sinh - Nụ			CĐ(Hóa) - Mùa		Văn - Bích	HĐTN-HN - Lai		Sử - Trang-sử	
	5				Văn - Bích		Lí - Hà				
4	1	CĐ(Lí) - Huyên			Hóa - Mùa		CN - Tiến	GDKTPL - Trang-PL		CĐ(Sinh) - Nụ	
	2	CĐ(Sinh) - Nụ			Hóa - Mùa		CĐ(CN) - Tiến	Địa - Thuận		GDKTPL - Trang-PL	
	3	Văn - Bích			Sử - Nga		CĐ(Hóa) - Mùa	Sinh - Nụ		GDKTPL - Trang-PL	
	4	Văn - Bích			HĐTN-HN - Tiến		Hóa - Mùa	Sử - Trang-sử		HĐTN-HN - Trang-PL	
	5	Văn - Bích			CN - Tiến		Sử - Cúc				
5	1	Toán - AnhT			Toán - Bé		Văn - Bích	CĐ (Sử) - Trang-sử		Văn - Thanh	
	2	Toán - AnhT			Lí - Hà		Toán - AnhT	HĐTN-HN - Lai		Văn - Thanh	
	3	Sinh - Nụ						Văn - Dũng		Địa - Thuận	
	4	Sử - Cúc						Địa - Thuận		Sinh - Nụ	
	5										
6	1	HĐTN-HN - Di			CĐ(CN) - Tiến		HĐTN-HN - Lai	Toán - Cành		Lí - Thị Xuân	
	2	Địa - Thuận			CN - Tiến		HĐTN-HN - Lai	Văn - Dũng		Lí - Thị Xuân	
	3	Lí - Huyên			Toán - Bé		Toán - AnhT	Văn - Dũng		Địa - Thuận	
	4	Lí - Huyên			Toán - Bé		CN - Tiến	Lí - Thị Xuân		Văn - Thanh	
	5	SHL - Di			SHL - Tiến		SHL - Lai	SHL - Thuận		SHL - Trang-PL	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 21

Thực hiện từ ngày 02 tháng 02 năm 2026

THỨ	TIẾT	11B3 (Vinh)		11C1 (Hải)		11C2 (Tấn Dũng)		11C3 (Huyên)		12A1 (Nga)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ			Văn - Dũng		Toán - Bé		Địa - Hưng	Chào cờ	Sử+ - Nga
	2	HĐTN-HN - Vinh			Văn - Dũng		CĐ (Sử) - Trang-sử		Toán - AnhT	Văn - Thanh	GDKTPL+ - Thủy
	3	CĐ(Sinh) - Lê Na			HĐTN-HN - Lai		Văn - Dũng		Toán - AnhT	Lí - Phương	
	4	GDKTPL - Trang-PL			Lí - Huyên		Văn - Dũng		HĐTN-HN - Tấn Dũng	CĐ (Sử) - Nga	
	5	Địa - Thuận			Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ	GDKTPL - Thủy	
3	1	Văn - Dũng			Sử - Trang-sử		Văn - Dũng		Toán - AnhT	Toán - Bé	Toán+ - Bé
	2	Văn - Dũng			Sinh - Lê Na		Sử - Trang-sử		Văn - Cường	Toán - Bé	Văn+ - Thanh
	3	Lí - Thị Xuân			Sinh - Lê Na		Toán - Bé		HĐTN-HN - Tấn Dũng	Văn - Thanh	
	4	Lí - Thị Xuân			CĐ(Lí) - Hà		Toán - Bé		CĐ(Lí) - Huyên	Văn - Thanh	
	5				Toán - Bé		HĐTN-HN - Tấn Dũng		Lí - Huyên		
4	1	Sinh - Lê Na			CĐ(CN) - Hải		CN - Di		Sử - Nga	CN - Phát	
	2	HĐTN-HN - Vinh			Địa - Hưng		CN - Di		CĐ (Sử) - Nga	CN - Phát	
	3	Sử - Trang-sử			CN - Hải		Sinh - Tú		Địa - Hưng	CĐ(CN) - Phát	
	4	Địa - Thuận			CN - Hải		Địa - Hưng		CN - Di	HĐTN-HN - Hạnh	
	5				CĐ (Sử) - Trang-sử		Địa - Hưng		CN - Di	HĐTN-HN - Hạnh	
5	1	Toán - Cành			Văn - Dũng		CĐ(Lí) - Huyên		CĐ(CN) - Di	Sử - Nga	
	2	Toán - Cành			Địa - Hưng		CĐ(CN) - Di		Lí - Huyên	CĐ(Lí) - Phương	
	3	CĐ (Sử) - Trang-sử								HĐTN-HN - Hạnh	
	4	Sinh - Lê Na								HĐTN-HN - Hạnh	
	5									Lí - Phương	
6	1	Văn - Dũng			Toán - Bé		Lí - Huyên		Sinh - Tú	GDKTPL - Thủy	
	2	Toán - Cành			Toán - Bé		Lí - Huyên		Sinh - Tú	Toán - Bé	
	3	CĐ(Lí) - Thị Xuân			Lí - Huyên		Sinh - Tú		Văn - Cường	Hóa - AnhH	
	4	GDKTPL - Trang-PL			HĐTN-HN - Lai		HĐTN-HN - Tấn Dũng		Văn - Cường	Hóa - AnhH	
	5	SHL - Vinh			SHL - Hải		SHL - Tấn Dũng		SHL - Huyên	SHL - Nga	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 21

Thực hiện từ ngày 02 tháng 02 năm 2026

THỨ	TIẾT	12A2 (Hà)		12A3 (AnhV)		12B1 (Thủy)		12B2 (Nụ)		12B3 (Thanh)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ	Sử+ - Trang-sử	Chào cờ	Văn+ - Thanh
	2	Lí - Hà	Văn+ - Thanh	CĐ(CN) - Hải	Toán+ - Đồng	Sinh - Tú	Văn+ - AnhV	GDKTPL - Thủy	Địa+ - Hưng	Toán - Đồng	Sử+ - Nga
	3	CĐ(Lí) - Hà	GDKTPL+ - Thủy	CĐ (Sử) - Nga	Sử+ - Nga	Địa - Hưng	Sử+ - Trang-sử	Sinh - Nụ		Toán - Đồng	
	4	CĐ (Sử) - Cúc		CĐ(Lí) - Hà		Văn - AnhV		Địa - Hưng		GDKTPL - Thủy	
	5			Toán - Đồng							
3	1	CĐ(CN) - Phát		Văn - AnhV		Tin - Yến		Sinh - Nụ		Sinh - Lê Na	
	2	CN - Phát		Văn - AnhV		CĐ(Tin) - Yến		CĐ (Sử) - Trang-sử		Tin - Lai	
	3	GDKTPL - Thủy		Toán - Đồng		HĐTN-HN - Yến		HĐTN-HN - Tấn Dũng		HĐTN-HN - Lai	
	4	Toán - Cành		Toán - Đồng		Văn - AnhV		Tin - Tấn Dũng		GDKTPL - Thủy	
	5	Toán - Cành				Văn - AnhV				Toán - Đồng	
4	1	GDKTPL - Thủy		CN - Hải		CĐ (Sử) - Trang-sử		Tin - Tấn Dũng		Văn - Thanh	
	2	HĐTN-HN - Hạnh		CN - Hải		Sử - Trang-sử		Văn - Bích		Sinh - Lê Na	
	3	HĐTN-HN - Hạnh		GDKTPL - Thủy		HĐTN-HN - Yến		CĐ(Tin) - Tấn Dũng		CĐ(Sinh) - Lê Na	
	4	CN - Phát		Hóa - AnhH		GDKTPL - Thủy		HĐTN-HN - Tấn Dũng			
	5	Hóa - AnhH									
5	1	HĐTN-HN - Hạnh	Hóa - AnhH	HĐTN-HN - Yến	Lí+ - Hà	Toán - Bé	Địa+ - Hưng	CĐ(Sinh) - Nụ	GDKTPL - Thủy	Địa - Hưng	Toán+ - Đồng
	2	HĐTN-HN - Hạnh	Toán+ - Cành	HĐTN-HN - Yến	Văn+ - AnhV	Toán - Bé	Toán+ - Bé	Sử - Trang-sử	Văn+ - Bích	Địa - Hưng	GDKTPL+ - Thủy
	3	Văn - Thanh		Văn - AnhV		Tin - Yến		Địa - Hưng		Tin - Lai	
	4	Văn - Thanh		Sử - Nga		Địa - Hưng		Toán - Cành		HĐTN-HN - Lai	
	5	Toán - Cành						SHL - Nụ		CĐ(Tin) - Lai	
6	1	Lí - Hà		Hóa - AnhH		Toán - Bé		Văn - Bích		Văn - Thanh	
	2	Lí+ - Hà		GDKTPL - Thủy		Sinh - Tú		Văn - Bích		Văn - Thanh	
	3	Văn - Thanh		Lí - Hà		CĐ(Sinh) - Tú		Toán - Cành		Sử - Nga	
	4	Sử - Cúc		Lí - Hà		GDKTPL - Thủy		Toán - Cành		CĐ (Sử) - Nga	
	5	SHL - Hà		SHL - AnhV		SHL - Thủy		Toán+ - Cành		SHL - Thanh	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 21

Thực hiện từ ngày 02 tháng 02 năm 2026

THỨ	TIẾT	12C1 (AnhH)		12C2 (Thanh Xuân)		12C3 (Phương)					
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ	Văn+ - AnhV	Chào cờ		Chào cờ					
	2	Sử - Nga	Toán+ - Bé	Toán - Cành		Văn - AnhV					
	3	Hóa - AnhH		CĐ(Lí) - Thanh Xuân		Sinh - Tú					
	4	Lí - Thanh Xuân		Hóa - AnhH		Toán - Đồng					
	5					Hóa - AnhH					
3	1	HĐTN-HN - Lai		Toán - Cành	Văn+ - Thanh	Toán - Đồng	Sử+ - Cúc				
	2	Sinh - Lê Na		Văn - Thanh	Sử+ - Cúc	Toán - Đồng	Lí+ - Phương				
	3	Toán - Bé		CĐ(CN) - Vinh		Sinh - Tú					
	4	Toán - Bé		CN - Vinh							
	5	CN - Vinh									
4	1	CĐ(CN) - Vinh		Hóa - AnhH		HĐTN-HN - Yến					
	2	Hóa - AnhH		Văn - Thanh		HĐTN-HN - Yến					
	3	CN - Vinh		Văn - Thanh		Hóa - AnhH					
	4	Sinh - Lê Na		Sinh - Nụ		CN - Vinh					
	5										
5	1	HĐTN-HN - Lai	Lí+ - Thanh Xuân	Sử - Cúc	Toán+ - Cành	Lí - Phương	Văn+ - AnhV				
	2	CĐ (Sử) - Nga	Hóa+ - AnhH	Sinh - Nụ	Lí+ - Thanh Xuân	Sử - Cúc	Toán+ - Đồng				
	3	Toán - Bé		Toán - Cành		CĐ (Sử) - Cúc					
	4	Văn - AnhV		HĐTN-HN - Yến		CĐ(Lí) - Phương					
	5			HĐTN-HN - Yến		Văn - AnhV					
6	1	Văn - AnhV		Lí - Thanh Xuân		CN - Vinh					
	2	Văn - AnhV		Lí - Thanh Xuân		CĐ(CN) - Vinh					
	3	Lí - Thanh Xuân		CĐ (Sử) - Cúc		Lí - Phương					
	4	CĐ(Lí) - Thanh Xuân		CN - Vinh		Văn - AnhV					
	5	SHL - AnhH		SHL - Thanh Xuân		SHL - Phương					
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										